

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 211, Điều 212, Điều 213, 482, 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 82, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về “Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung”, thụ lý số: 673/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Chị Dương Thị M**, sinh năm 1982, ĐKKHKT: Xóm Đ, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
- Bị đơn: **Anh Trần Văn T**, sinh năm 1977; ĐKKHKT: Xóm R, xã P, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

Chị Dương Thị M và anh Trần Văn T nhất trí thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Dương Thị M nhất trí giao con chung Trần Thị Phương T, sinh ngày 24/12/2003 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con

chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Dương Thị M tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi nuôi con được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000343 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả chị M 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Hải**